

Phụ lục 2

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021-2025 GIỮA CÁC ĐỊA PHƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

(Kèm theo Quyết định số: ~~479~~ /QĐ-UBND ngày ~~22~~ tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

ST T	Địa bàn	Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn (2021-2025) (Các Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 19/7/2022; 387/QĐ-UBND ngày 10/7/2023; 652/QĐ-UBND ngày 30/10/2023; 331/QĐ-UBND ngày 19/7/2024)			Điều chỉnh (Tăng/ Giảm)			Kế hoạch vốn năm 2021-2025 sau điều chỉnh		
		Tổng số	Trong đó:		Tổng số vốn	Trong đó		Tổng số vốn	Trong đó	
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương		Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương		Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương
I	Địa phương giảm vốn				-1.794	-650	-1.144			
1	Thị xã Ayun Pa	3.090	1.330	1.760	-1.594	-450	-1.144	1.496	880	616
	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	3.090	1.330	1.760	-1.594	-450	-1.144	1.496	880	616
2	Thành phố Pleiku	1.120	1.120	0	-200	-200	0	920	920	0
	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt (1)	1.120	1.120	0	-200	-200	0	920	920	0
II	Địa phương tăng vốn				1.794	650	1.144			
1	Huyện Đức Cơ	59.345	59.345	0	1.794	650	1.144	61.139	59.995	1.144
	Tiểu dự án 1 - Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	59.345	59.345	0	1.794	650	1.144	61.139	59.995	1.144